

BẢNG TỔNG HỢP CÂN NẶNG, CHIỀU DÀI/CHIỀU CAO VÀ CÂN NẶNG THEO CHIỀU DÀI/CHIỀU CAO

NĂM HỌC 2025-2026

STT	Tên lớp	Tổng số học sinh	Cân nặng theo tuổi			Chiều dài/Chiều cao theo tuổi			Cân nặng theo chiều dài/ chiều cao						BMI			
			Bình thường g	SDD thể nhẹ cân	SDD thể nhẹ cân mức độ nặng	Bình thường g	SDD thể thấp còi	SDD thể thấp còi mức độ nặng	Béo phì	Thừa cân	Bình thường g	SDD thể gầy còm	SDD thể gầy còm mức độ nặng	Béo phì	Thừa cân	Bình thường g	SDD thể gầy còm	SDD thể gầy còm mức độ nặng
1	Nhà trẻ Trung tâm	25	24	1	0	24	1	0	0	0	25	0	0					
2	Nhà trẻ Bàn Phăng	18	16	2	0	16	2	0	0	0	18	0	0					
	Tổng hs nhà trẻ	43	40	3	0	40	3	0	0	0	43	0	0					
3	MG Bé Trung tâm	21	20	1	0	20	1		0	0	21	0	0					
4	MG Bé Bàn Co Mạn	11	10	1	0	10	1	0	0	0	11	0	0					
	Tổng HS MG bé	32	30	2	0	30	2	0	0	0	32	0	0					
5	MG Nhỡ Trung tâm	16	15	1	0	15	1	0	0	0	16	0	0					
6	MG Nhỡ Co Mạn	13	12	1	0	12	1	0	0	0	13	0	0					
	Tổng HS MG Nhỡ	29	27	2	0	27	2	0	0	0	29	0	0					
7	MG Lớn Che Căn	10	10	0	0	10	0	0	0	0	0	0	0			10		
8	MG Lớn - Trung Tâm	22	22	0	0	22	0	0			1				1	20		
9	MG Lớn - Bàn Phăng	22	21	1	0	21	1	0			4					18		
	Tổng HS MG lớn	54	53	1	0	53	1	0	0	0	5	0	0	0	1	48	0	0
	Tổng cộng cả trường	158	150	8	0	150	8	0	0	0	109	0	0	0	1	48	0	0
	%		94,9%	5,1%	0,0	94,9%	5,1%		0,0	0,0	100%	0,0	0,0		2,1%	97,9%		0,0

NGƯỜI LẬP

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Văn Quyên
Lưu Kim Thụ